

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - KHÓA TS 2020
ĐỢT 2 NĂM 2026**

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
1	Lê Thị Thanh Hằng	05-05-2002	20ST1	130	2.56	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
2	Lê Mai Thiện	20-04-2002	20ST3	128	2.41	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
3	Lê Nguyễn Tường Vy	26-11-2002	20ST3	112	2.57	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
4	Lê Phước Huy	01-01-1999	20ST4	121	2.36	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
5	Lê Tấn Nhất Phong	05-07-1998	20ST4	130	3.51	Không đạt Chứng chỉ GDQP, CĐR ngoại ngữ.
6	Nguyễn Thái Học	11-12-2002	20CNTT1	131	3.10	Không đạt Chứng chỉ GDQP, CĐR ngoại ngữ.
7	Võ Nguyễn Ngọc Sang	08-01-2000	20CNTT1	133	2.43	Không đạt Chứng chỉ GDQP.
8	Nguyễn Đình Truyen	27-08-2002	20CNTT1	132	2.51	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
9	Lê Nguyễn Thanh Hải	03-10-2002	20CNTT2	130	2.46	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
10	Đặng Quốc Hoàng	15-07-2002	20CNTT2	130	2.65	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
11	Phan Hồ Văn Thịnh	25-05-2002	20CNTT2	130	2.24	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
12	Nguyễn Văn Tuyên	10-10-2002	20CNTT2	132	3.45	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
13	Nguyễn Quang Vinh	20-11-2002	20CNTT2	114	2.38	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
14	Tăng Tấn Y	03-07-2001	20CNTT2	130	2.83	Không đạt Chứng chỉ GDQP, CĐR ngoại ngữ.
15	Đỗ Văn Bình	05-03-2002	20CNTT3	141	2.47	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
16	Trần Ngọc Nguyên Đình	01-11-2002	20CNTT3	130	2.49	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
17	Nguyễn Ngọc Khoa	02-05-2002	20CNTT3	130	3.03	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
18	Hồ Hoàng Nam	01-01-2002	20CNTT3	126	2.89	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
19	Nguyễn Vương Tín	11-09-2002	20CNTT3	117	2.09	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
20	Nguyễn Thị Mỹ Trang	19-02-2002	20CNTT3	130	2.22	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
21	Nguyễn Lê Triều Vỹ	18-07-2001	20CNTT3	132	2.66	Không đạt Chứng chỉ GDQP, CĐR ngoại ngữ.
22	Ngô Minh Hiệp	15-06-2002	20CNTTC	131	2.93	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
23	Trần Viết Huy	14-08-2001	20CNTTC	130	2.62	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
24	Trần Như Tiến	11-02-2002	20CNTTC	130	2.30	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
25	Mai Thành Vĩnh	20-02-2002	20CNTTC	130	2.38	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
26	Trần Văn Phi Long	16-10-2002	20CNTTD	132	2.69	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
27	Trần Xuân Toàn	26-06-2002	20CNTTD	132	2.42	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
28	Ngô Thị Thanh Bình	07-11-2002	20CVNHC	131	3.51	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
29	Nguyễn Văn Sỹ	22-12-2002	20CVNHC	131	3.12	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4, Chứng chỉ GDQP.
30	Trần Thị Như Ý	05-07-2002	20CVNHC	131	3.39	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
31	Đặng Ngọc Bảo	26-03-2002	20SVL	102	2.28	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
32	Mai Thị Kim Oanh	23-12-2002	20SVL	131	2.69	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
33	Dư Huỳnh An Long	15-03-2002	20SHH2	128	2.34	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
34	Bùi Thị Minh Tuyền	14-12-2002	20SHH2	133	2.35	Không đạt CĐR ngoại ngữ.

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
35	Nguyễn Lương Ngọc Thắng	01-11-2002	20CHD	131	2.60	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
36	Lê Thị Lan Trinh	10-08-2002	20CHD	131	2.90	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
37	Lê Thị Kim Tuyền	24-09-2002	20CHD	129	2.21	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
38	Trần Thanh Vũ	18-04-2002	20CHD	131	2.60	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
39	Dương Quang Vũ	06-11-2002	20CTM	139	2.73	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
40	Nguyễn Thị Thu Hiền	09-06-2002	20SNV1	122	2.48	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
41	Hồ Thị Minh Thi	15-08-2002	20SNV1	136	3.01	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
42	Nguyễn Thị Hoài Thương	10-06-2002	20SNV1	131	2.51	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
43	Tôn Thái Phương Uyên	29-11-2002	20SNV1	126	2.84	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
44	Trương Nhật Tường Vi	12-05-2002	20SNV1	130	2.77	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
45	Lê Đặng Thảo Ly	23-03-2000	20SNV2	135	2.51	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
46	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	24-03-1998	20SNV3	134	3.04	Không đạt CĐR tin học, Chứng chỉ GDQP, CĐR ngoại ngữ.
47	Huỳnh Ngọc Vỹ	01-01-2002	20SNV3	132	3.12	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
48	Hoàng Ngọc Diễm	02-03-2002	20SNV4	124	2.67	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
49	Hoàng Sỹ Ngọc	08-03-2002	20SNV4	140	3.20	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
50	Huỳnh Thị Hoài Phương	06-03-2001	20SNV4	137	2.95	Không đạt CĐR tin học.
51	Nguyễn Thị Kiều Thu	02-11-2002	20SNV4	138	3.10	Không đạt CĐR tin học.
52	Lê Thị Tường Vi	22-08-2002	20SNV4	132	2.66	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
53	Trần Thị Ngọc Hải	06-12-2002	20CVH	130	2.65	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
54	Trần Thị Liên Minh	30-07-2002	20CVH	130	2.65	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
55	Nguyễn Thị Phương Nguyên	16-11-2002	20CVH	130	2.95	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
56	Nguyễn Thanh Tuấn	10-02-2002	20CVH	130	2.71	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
57	Huỳnh Nguyễn Kim Ngân	15-07-2002	20CVHH	131	3.24	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
58	Lưu Nguyễn Thục Nhi	28-09-2001	20CVHH	131	2.79	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
59	Lê Thị Hoàng Yến	15-10-2000	20CVHH	131	2.93	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
60	Phan Thị Hoài	27-08-2001	20CBC1	130	3.25	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
61	Nguyễn Văn Duy Hưng	26-10-2002	20CBC1	127	2.94	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
62	Võ Thị Thắm	02-07-2002	20CBC1	130	3.35	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
63	Dương Sơn Phương Thảo	01-05-2001	20CBC1	140	2.94	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
64	Nguyễn Cao Thị Thanh Phương	23-06-2002	20CBC2	136	2.84	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
65	Lê Đỗ Nhã Phương	18-12-2002	20CBC2	130	2.64	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
66	Phan Nguyễn Hoài Phương	29-07-2002	20CBC2	130	2.56	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
67	Hồ Thị Thế	01-01-2001	20CBC2	132	2.76	Không đạt CĐR tin học.
68	Lương Thị Hoàng Anh	23-03-2002	20CBC3	127	3.03	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
69	Trần Ngọc Linh	01-01-2002	20CBC3	133	2.88	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
70	Phan Thị Kiều Ngân	13-03-2002	20CBC3	130	2.80	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
71	Bùi Thị Nhi	17-01-2002	20CBC3	132	3.11	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
72	Huỳnh Võ Thu Phượng	31-07-2002	20CBC3	132	3.20	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
73	Cao Nguyễn Anh Thư	30-06-2002	20CBC3	129	2.60	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
74	Hồ Lê Thảo Mai	19-03-2002	20CBCC	130	3.52	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
75	Nguyễn Thị Kim Ngân	06-09-2002	20CBCC	130	2.75	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
76	Nguyễn Thanh Tùng	08-03-2002	20CBCC	130	3.41	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
77	Nguyễn Thị Lan Uyên	19-05-2002	20CBCC	130	3.14	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4, CDR tin học.
78	Hồ Thị Chỗ	10-10-2002	20SGC	133	3.22	Không đạt CDR tin học.
79	Trần Thị Thảo Ly	22-09-2002	20SGC	131	2.83	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
80	Nguyễn Thanh Thăng	30-09-2001	20SGC	132	2.75	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
81	Phan Thị Mỹ Trâm	23-03-2002	20SGC	131	3.01	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
82	Võ Thị Vân Dung	28-01-2002	20SCD	129	3.05	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
83	Nguyễn Thị Diễm Phúc	26-04-2002	20SCD	131	2.95	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
84	Dương Đăng Hưng	25-04-2002	20SLS	135	3.12	Không đạt CDR ngoại ngữ.
85	Phan Thị Thúy Ngân	11-01-2002	20SLS	132	2.62	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
86	Hồ Linh Hiền	17-04-2002	20CVNH1	119	2.84	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
87	Phạm Ngọc Khánh Hòa	02-11-2002	20CVNH1	131	2.76	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
88	Trần Thị Lin Đan	04-01-2002	20CVNH2	119	2.66	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
89	Đặng Phước Đông	18-08-2002	20CVNH2	131	3.09	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
90	Phạm Duy Dương	31-03-2002	20CVNH2	118	2.81	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
91	Châu Thị Hạnh	23-08-2002	20CVNH2	131	3.17	Không đạt CDR ngoại ngữ.
92	Nguyễn Văn Thái	30-08-2002	20CVNH2	131	3.06	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
93	Nguyễn Đăng Kha Vy	26-01-2002	20CVNH2	131	3.27	Không đạt CDR ngoại ngữ.
94	Mai Tấn Nhật	22-06-2002	20CLS	130	3.08	Không đạt CDR ngoại ngữ.
95	Nguyễn Trung Trục	04-02-2002	20SLD	131	3.02	Không đạt CDR ngoại ngữ.
96	Bùi Phương Linh	19-07-2002	20SDL	123	2.67	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
97	Phan Thị Kiều Diễm	31-05-2002	20CDDL1	129	2.98	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
98	Nguyễn Thành Long	07-04-2002	20CDDL1	132	3.05	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
99	Lê Thị Mỹ Tâm	07-12-2002	20CDDL1	131	2.79	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
100	Lê Thị Tường Vy	09-02-2002	20CDDL1	131	3.22	Không đạt CDR ngoại ngữ.
101	Nguyễn Vũ Khánh Đoan	03-07-2002	20CDDL2	133	2.96	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
102	Trần Văn Phúc	24-06-2002	20CDDL2	134	3.68	Không đạt CDR ngoại ngữ.
103	Nguyễn Ngọc Thịnh	01-09-2000	20CDDL2	129	2.49	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
104	Nguyễn Thị Thúy Kiều	22-06-2002	20CTL1	131	3.06	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
105	Lê Thị Thảo Tâm	13-08-2002	20CTL1	128	2.84	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
106	Lê Hồng Thái	01-10-2002	20CTL1	131	2.91	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
107	Lê Thành Trung	09-11-2002	20CTL1	132	3.01	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
108	Nguyễn Đại Hải	01-07-2002	20CTL2	133	2.68	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
109	Cao Thị Thanh Nhân	15-02-2002	20CTL2	133	3.44	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
110	Lê Thị Phương	22-06-2002	20CTL2	132	2.86	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
111	Lê Trung Sinh	28-01-2000	20CTL2	134	3.65	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
112	Bùi Võ Hoài Thư	11-07-2002	20CTL2	129	3.00	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
113	Bùi Thùy Trâm	21-01-2002	20CTL2	132	2.58	Không đạt CDR tin học, Chứng chỉ GDQP, CDR ngoại ngữ.
114	Trần Hương Giang	06-12-2002	20CTXH	130	2.71	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
115	Nguyễn Phan Anh Thy	07-02-2002	20CTL	130	3.54	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4, CDR tin học.
116	Lại Thị Thuỳ Dương	14-02-2002	20STH2	128	3.23	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
117	Lê Thị Nga	14-07-2002	20STH2	130	3.25	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
118	Trần Thị Lệ Nhi	24-08-2002	20SMN1	131	2.71	Không đạt CDR ngoại ngữ.
119	Đinh Thị Kim Thoa	14-03-2002	20SMN1	131	3.03	Không đạt CDR ngoại ngữ.
120	Phan Nguyễn Bảo Vân	21-10-2002	20SMN1	130	2.52	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
121	Phạm Khánh Hòa	08-08-2002	20SMN2	132	2.73	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
122	Phan Huỳnh Nhã Phương	06-10-2002	20SMN2	132	3.11	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
123	Trần Thị Thanh Trâm	09-10-2002	20SMN2	131	2.95	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
124	Nguyễn Anh Phương	22-09-2002	20SMN3	130	2.83	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
125	Lê Thị Mỹ Quyên	04-08-2002	20SMN3	132	2.78	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
126	Phạm Hoàng Gia Bảo	19-01-2001	20SAN	119	2.69	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
127	Nguyễn Thị Ái Ly	14-08-2002	20SAN	129	2.88	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
128	Phan Hữu Thắng	23-01-2002	20SAN	137	3.48	Không đạt CDR ngoại ngữ.
129	Trương Quang Thành	18-01-2001	20SAN	139	2.87	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
130	Nguyễn Phan Hạ Thu	01-08-2002	20SAN	135	3.11	Không đạt CDR ngoại ngữ.
131	Nguyễn Quang Trường	16-05-2002	20SAN	134	3.10	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
132	Bùi Thanh Tùng	02-07-2002	20SAN	135	3.23	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.